

Số: /KH-SNN&MT-CCPT

Quảng Ninh, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2025

Thực hiện Văn bản số 752/BNN-CCPT ngày 04/02/2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025; Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 10/3/2024 của UBND tỉnh về Hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2025; Kế hoạch số 25/KH-BCĐLNATTP ngày 27/02/2024 của Ban chỉ đạo Liên ngành An toàn thực phẩm tỉnh Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2025;

Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm (ATTP) nông lâm thủy sản, góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của người dân, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản của tỉnh. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP nông lâm thủy sản ở các cấp; thông qua hoạt động hậu kiểm kịp thời, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm; triển khai hoạt động hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tăng cường bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư “Về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh về Bảo đảm An toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025,... và các văn bản liên quan.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến kinh doanh thịt và các sản phẩm từ thịt; rau, củ, quả và các sản phẩm từ rau, củ, quả; thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; các sản phẩm thực phẩm theo phân công trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh; tình hình chấp hành pháp luật về ATTP đối với các nhóm thực phẩm nông lâm thủy sản lưu thông trên thị trường; việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, thực

hiện tự công bố sản phẩm/đăng ký bản tự công bố sản phẩm, nhằm định hướng giải pháp quản lý.

- Thông qua hậu kiểm tiếp tục tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực ATTP: Luật ATTP; Các Nghị định của Chính phủ: số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về Quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; số 124/2021/NĐ-CP ngày 18/12/2021 của về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính Phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; số 43/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa. Thông tư số 05/2019/TT-BKHCN ngày 26/6/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 43/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 về Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 về sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 về Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 về Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh về việc Phân công, phân cấp cơ quan thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản và cơ quan quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh về Hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2025 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Công tác hậu kiểm phải ngăn chặn cơ bản tình trạng sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn; phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

2. Yêu cầu

- Công tác hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Các hoạt động hậu kiểm phải được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về ATTP.

- Việc triển khai thực hiện hậu kiểm về ATTP theo sản phẩm/nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý và phân công, phân cấp¹; đồng thời bảo đảm phù hợp tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, đúng pháp luật, không cản trở hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nội dung hậu kiểm

Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý ATTP tại địa phương tập trung các nội dung: Việc triển khai công tác bảo đảm ATTP theo chức năng, nhiệm vụ và phân công, phân cấp quản lý; Việc cấp và thu hồi, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; Ký cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn và kiểm tra thực hiện cam kết; công tác thông tin, truyền thông về ATTP; công tác thẩm định phân loại, kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP; việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm chất lượng, ATTP.

1.1. Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm

- Thẩm định phân loại, chứng nhận, kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025², kết hợp kiểm tra việc tuân thủ các quy định về truy xuất nguồn gốc, ghi nhãn, phòng chống gia lận thương mại. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm hành chính, các đơn vị, người có thẩm quyền của đoàn kiểm tra cần lập biên bản vi phạm hành chính và chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt;

- Giám sát ATTP đối với thực phẩm nông lâm thủy sản theo Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016; Thông tư số 31/2015/TT-BNNPTNT ngày 06/10/2015 và Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Tập trung lấy mẫu giám sát ATTP đối với: Sản phẩm chủ lực của địa phương, vùng sản xuất tập trung, sản lượng sản xuất kinh doanh lớn được người tiêu dùng sử dụng thường xuyên; sản phẩm có nguy cơ cao, sản phẩm thực phẩm chế biến, bao gói sẵn; sản phẩm trong chương trình xây dựng thương hiệu, chương trình “Mỗi xã phường một sản phẩm” (OCOP tỉnh) thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Môi trường đã được đánh giá, xếp hạng; các sản phẩm thực phẩm, chỉ tiêu bị phát hiện không bảo đảm an toàn theo phản ánh của người tiêu dùng, cảnh báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về ATTP do tồn dư thuốc BVTV, kháng sinh, phụ gia thực phẩm trong sản xuất, chế biến, lưu thông tiêu thụ những năm trước;

¹ Theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật ATTP; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1276/QĐ-SNN&PTNT ngày 14/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

² Theo Kế hoạch số 1060/KH-SNN&PTNT-QLCL ngày 28 /02/2025 về Thực hiện thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, thủy sản năm 2025; Văn bản số 7227/SNN&PTNT-TTr ngày 23/12/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, ATTP tại cơ sở giết mổ động vật theo quy định³; xử lý nghiêm cơ sở vi phạm và tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý.

1.2. Đối với cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp

- Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa vật tư nông nghiệp lưu thông, phân phối, các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp;

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp (giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản; thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thức ăn chăn nuôi, kháng sinh, hóa chất, chất xử lý cải tạo môi trường ngoài danh mục,...), xử lý các trường hợp vi phạm về chất lượng sản phẩm hàng hóa.

2. Triển khai công tác hậu kiểm năm 2025

2.1. Tại cấp tỉnh (các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường)

a) Quý I năm 2025

- Thực hiện theo Kế hoạch chung của Ban Chỉ đạo liên ngành Tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội xuân năm 2025;

- Thẩm định phân loại, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; ký bản cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn và kiểm tra thực hiện cam kết theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024; Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT thuộc phạm vi phân công, phân cấp quản lý;

- Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2025; Kế hoạch giám sát ATTP đối với thực phẩm nông lâm thủy sản; giám sát dư lượng các chất độc hại trong động vật thủy sản nuôi; giám sát ATTP đối với hàng Thái Bình Dương xuất khẩu vào thị trường Đài Loan và các thị trường nước ngoài;

- Thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP nông lâm thủy sản.

b) Quý II năm 2025

- Kiểm tra ATTP liên ngành nhân dịp Tháng hành động vì ATTP năm 2025 theo Kế hoạch của cấp trên;

- Thẩm định phân loại, chứng nhận điều kiện bảo đảm ATTP, kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; ký bản cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn và kiểm tra thực hiện cam kết theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT; Thông tư số 17/2024/TT-

³ Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y và Thông tư số 10/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

BNNPTNT ngày 28/11/2024; Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT thuộc phạm vi phân công, phân cấp quản lý;

- Lấy giám sát dư lượng các chất độc hại trong động vật thủy sản nuôi;
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh) và thực hiện theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm 2025; chú trọng kiểm tra các cơ sở nông lâm thủy sản thực phẩm có nguồn gốc động vật, thực vật;
- Kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, ATTP tại cơ sở giết mổ động vật theo quy định; xử lý nghiêm cơ sở vi phạm và tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý;
- Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

c) Quý III năm 2025

- Thẩm định phân loại, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; ký bản cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn và kiểm tra thực hiện cam kết theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024; Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT thuộc phạm vi phân công, phân cấp quản lý;

- Lấy mẫu giám sát ATTP đối với thực phẩm nông lâm thủy sản; giám sát dư lượng các chất độc hại trong động vật thủy sản nuôi; giám sát ATTP đối với hàng Thái Bình Dương xuất khẩu vào thị trường Đài Loan và các thị trường nước ngoài;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh) và thực hiện theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm 2025; chú trọng kiểm tra các cơ sở nông lâm thủy sản thực phẩm có nguồn gốc thủy sản và cơ sở nông lâm thủy sản thực phẩm có nguồn gốc động vật, thực vật;

- Kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, ATTP tại cơ sở giết mổ động vật theo quy định; xử lý nghiêm cơ sở vi phạm và tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý;

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc công tác quản lý nhà nước về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản theo phân công, phân cấp (theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh).

d) Quý IV năm 2025

- Thẩm định phân loại, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; ký bản cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn và kiểm tra thực hiện cam kết theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024; Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT thuộc phạm vi phân công, phân cấp quản lý;

- Lấy mẫu giám sát ATTP đối với thực phẩm nông lâm thủy sản; giám sát dư lượng các chất độc hại trong động vật thủy sản nuôi; giám sát ATTP đối với hàng Thái Bình Dương xuất khẩu vào thị trường Đài Loan và các thị trường nước ngoài;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh) và thực hiện theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm 2025; chú trọng kiểm tra ATTP các sản phẩm thủy sản, nông sản;

- Kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, ATTP tại cơ sở giết mổ động vật theo quy định; xử lý nghiêm cơ sở vi phạm và tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý;

- Tổ chức đánh giá, xếp hạng công tác quản lý ATTP nông lâm thủy sản đối với các địa phương trên địa bàn tỉnh (Theo Quyết định số 4027/2018/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh);

- Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2.2. Tại cấp huyện, cấp xã

Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm thường xuyên liên tục đúng theo nguyên tắc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP quy định tại Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh; kiểm tra, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp; đồng thời phối hợp với các đoàn kiểm tra, hậu kiểm cấp tỉnh khi kiểm tra, hậu kiểm trên địa bàn.

3. Các hoạt động trọng tâm

3.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước về ATTP

- Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý ATTP theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung các nội dung: (i1) Việc triển khai công tác bảo đảm ATTP; (i2) kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm vệ sinh thú y; (i3) việc thẩm định, phân loại, cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; ký bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn và kiểm tra việc thực hiện cam kết; (i4) công tác thông tin, tuyên truyền về ATTP; (i5) công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm,...

- Các đoàn hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; Các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả như: đình chỉ hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP; áp dụng thu hồi các loại Giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền.

- Thông qua công tác hậu kiểm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi vi phạm chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường.

3.2. Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm

- Kiểm tra, hậu kiểm về điều kiện bảo đảm ATTP: Các cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận ATTP theo quy định; trong đó, chú trọng hậu kiểm đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/20218 của Chính Phủ.

- Kiểm tra, hậu kiểm về ghi nhãn thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/20218 của Chính Phủ; Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính Phủ về nhãn hàng hoá; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính Phủ về nhãn hàng hoá.

- Kiểm tra, hậu kiểm về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm theo quy định tại Chương X, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/20218 của Chính Phủ.

- Kiểm tra, hậu kiểm về truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/20218 của Chính Phủ và Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

3.3. Hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm

- Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình chế biến, lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm, chất cấm trong chăn nuôi, sử dụng kháng sinh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; tiếp tục kiểm soát việc sử dụng salbutamol, clenbuterol trong chăn nuôi; các chất cấm trong thực phẩm như: hàn the trong giò chả...; kiểm soát thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng...

- Tăng cường lấy mẫu và kiểm nghiệm sản phẩm thực phẩm đặc biệt các nhóm thực phẩm có nguy cơ ngộ độc cao theo các kế hoạch được phê duyệt⁴.

III. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch: Kinh phí giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị (tại Quyết định số 936/QĐ-SNN&PTNT ngày 11/12/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt dự toán ngân sách nhà nước năm 2025).

⁴ Gồm: (1) Kế hoạch giám sát ATTP đối với sản phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2025 (Số 1018/KH-SNN&PTNT-QLCL ngày 27/02 /2025). (2) Kế hoạch giám sát an toàn thực phẩm đối với Hải Thái Bình Dương xuất khẩu vào thị trường Đài Loan và các thị trường nước ngoài năm 2025 (Số 900/SNN&PTNT-QLCL ngày 24/2/2025).

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các đơn vị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường (*qua Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường*) để tổng hợp báo cáo Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; Cơ quan thường trực BCĐLN an toàn thực phẩm (Sở Y tế) theo quy định.

2. Thời gian gửi báo cáo:

- Đối với các đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành (Tết Nguyên đán, Tháng hành động về ATTP) báo cáo theo quy định ghi trong các Kế hoạch chi tiết triển khai cụ thể từng đợt.

- Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 20/6/2025.

- Báo cáo năm 2025 và đề xuất Kế hoạch hậu kiểm năm 2026: Trước ngày 05/12/2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường

- Tổ chức thẩm định, kiểm tra, hậu kiểm 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi phân công quản lý tại Quyết định số 1276/QĐ-SNN&PTNT ngày 14/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định phân trách nhiệm và phân công phối hợp trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Ninh;

- Đầu mối tham mưu, tổng hợp giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản; Tham mưu hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện của các đơn vị; thực hiện các chương trình, kế hoạch giám sát ATTP nông lâm thủy sản; Chủ trì việc kiểm tra, đôn đốc công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản của cơ quan quản lý (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) theo phân công, phân cấp;

- Tham mưu tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP, ... theo Kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP Trung ương, của Tỉnh;

- Kiểm soát chặt chẽ ATTP đối với các cơ sở, sản phẩm thuộc phạm vi phân công quản lý trước khi đưa ra thị trường.

2. Chi cục Chăn nuôi và Thú y

- Tổ chức thẩm định, kiểm tra, hậu kiểm 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, vật tư nông nghiệp thuộc phạm vi phân công quản lý tại Quyết định số 1276/QĐ-SNN&PTNT ngày 14/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT;

- Quản lý hoạt động kiểm dịch động vật và sản phẩm động vật; kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, ATTP tại cơ sở giết mổ động vật theo quy định; xử lý nghiêm cơ sở vi phạm và tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý;

- Kiểm soát chặt chẽ ATTP đối với các cơ sở, sản phẩm thuộc phạm vi phân công quản lý trước khi đưa ra thị trường.

3. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Tổ chức thẩm định, kiểm tra, hậu kiểm 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, vật tư nông nghiệp thuộc phạm vi phân công quản lý tại Quyết định số 1276/QĐ-SNN&PTNT ngày 14/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT;

- Kiểm soát chặt chẽ ATTP đối với các cơ sở, sản phẩm lĩnh vực thuộc phạm vi phân công quản lý trước khi đưa ra thị trường.

4. Chi cục Biển, Hải đảo và Thủy sản, Kiểm ngư

- Tổ chức thẩm định, chứng nhận ATTP, kiểm tra, hậu kiểm 100% cơ sở nuôi trồng thủy sản, sản xuất, kinh doanh vật tư thủy sản và tàu cá có chiều dài từ 12m trở lên; Ký bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn và kiểm tra việc thực hiện cam kết đối với các cơ sở thuộc phạm vi phân công quản lý;

- Kiểm soát chặt chẽ ATTP đối với các cơ sở, sản phẩm lĩnh vực thuộc phạm vi phân công quản lý trước khi đưa ra thị trường.

5. Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Ban hành quyết định thanh tra theo thẩm quyền để tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra đảm bảo theo kế hoạch được phê duyệt;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Sở thực hiện kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, thực phẩm nông lâm thủy sản; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

6. Chi cục Kiểm Lâm: Tổ chức hậu kiểm 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây lâm nghiệp chính đối với các cơ sở đã được cấp giấy phép.

7. Chi cục Thủy lợi: Tổ chức hậu kiểm 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nước sinh hoạt nông thôn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các đơn vị thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Cục Chất lượng, CB và PTTT (B/cáo);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để ph/hợp);
- Các Sở: Y tế, Công thương (để ph/hợp);
- LĐ Sở: GD, PGD_{VĐV};
- Thanh tra sở (th/hiện);
- Các Chi cục: Chất lượng, Chế biến và PTTT; Biển, Hải đảo và Thủy sản, Kiểm ngư; Chăn nuôi và Thú y; Trồng trọt và BVTV; Kiểm lâm; Thủy lợi (để th/hiện);
- Lưu: VT, CCPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Duy Văn